TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 49/2024/QĐST-HNGĐ
Ngày: 08/07/2024.
"V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"

QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT VIỆC YÊU CẦU CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự gồm có:

- *Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Cường - Thẩm phán

- *Thư ký phiên họp:* Bà Đinh Thị Hồng Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp:* Bà Phan Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 07 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 262/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", theo Quyết định mở phiên họp số 299/2024/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024, giữa:

** Người yêu cầu:*

- Chị **Trần Thị H,** sinh năm 1995,

HKTT: KDC H, phường N, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Nơi ở hiện nay: Số nhà A đường N, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Người được chị H ủy quyền giao, nhận văn bản: Chị **Vũ Thị C,** sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu dân cư T, phường Đ, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- Anh **JIAN YU LUEN,** sinh năm 1994,

Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan). Địa chỉ: Số A, ngõ I, phố N, xóm A, thôn T, xã T, huyện G, Đài Loan.

Người được anh JIAN YU LUEN ủy quyền giao, nhận văn bản: Anh **Đặng Thái L,** sinh năm 1985; Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Chị H, anh JIAN YU LUEN đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ ĐÌNH:

Theo đơn xin ly hôn của chị Trần Thị H và anh JIAN YU LUEN, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh JIAN YU LUEN người Đài Loan quen nhau khi chị H đi lao động tại Đài Loan vào năm 2017 đến năm 2020 chị H hết hạn hợp đồng nên về nước sinh sống và làm việc. Sau thời gian tìm hiểu, đầu tháng 6/2023 anh JIAN YU LUEN có sang Việt Nam và anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh vào ngày 30/6/2023. Sau khi đăng ký kết hôn, đầu tháng 7/2023 anh JIAN YU LUEN quay trở về Đài Loan để làm việc chưa kịp tổ chức cưới hỏi. Vợ chồng sống xa nhau và đã xảy ra mâu thuẫn khi Chị H không có ý định sang Đài Loan chung sống với anh JIAN YU LUEN và anh JIAN YU LUEN cũng không có ý định trở lại Việt Nam chung sống cùng chị H. Vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm nên dần dần ít liên lạc với nhau và không còn tình cảm. Chị H và anh JIAN YU LUEN đã thống nhất việc ly hôn nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Chị H và anh JIAN YU LUEN không có con chung, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản, vay nợ: Hai bên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp chị H, anh JIAN YU LUEN đều có đơn xin vắng mặt và có quan điểm giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết việc: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân & Gia đình; Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn của chị Trần Thị H và anh JIAN YU LUEN; Về con chung: Không có nên không giải quyết; Về tài sản chung, vay nợ: Các đương sự không yêu cầu nên không giải quyết; Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên

họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Trần Thị H và anh JIAN YU LUEN có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Anh JIAN YU LUEN là người Đài Loan hiện đang sinh sống và làm việc tại Đài Loan, chị Trần Thị H có địa chỉ tại thành phố C, tỉnh Hải Dương. Do vậy, việc dân sự yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị H và anh JIAN YU LUEN thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh JIAN YU LUEN không trực tiếp tham gia tố tụng tại Tòa án nhưng đã ủy quyền cho anh Đặng Thái L ở Việt Nam giao nộp các tài liệu, gồm: Đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình, đơn xin giải quyết vắng mặt, bản tự khai, giấy ủy quyền cho anh L thay mặt anh Han S Joon giao nộp tài liệu. Các văn bản trình bày ý kiến của anh JIAN YU LUEN đều được xác nhận và hợp pháp hóa lãnh sự tại Văn phòng K tại Đ, là hợp pháp.

Chị H và anh JIAN YU LUEN đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh JIAN YU LUEN người Đài Loan quen nhau khi chị H đi lao động tại Đài Loan vào năm 2017, sau thời gian tìm hiểu, anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh vào ngày 30/6/2023 nên có quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị H và anh JIAN YU LUEN đều xác định vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm về tổ chức cuộc sống chung, nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và dần không còn tình cảm. Thực tế, vợ chồng đã sống ly thân nhau và không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị H và anh JIAN YU LUEN đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng có đơn đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh JIAN YU LUEN đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị H và anh JIAN YU LUEN là phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[2.3]. Về tài sản: Chị H và anh JIAN YU LUEN không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3]. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chấp nhận sự tự nguyện của chị H tự nguyện

chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh JIAN YU LUEN.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị H tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0000707, ký hiệu: BLTU/23 ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương (chị H đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (*để nghị vào sổ hộ tịch*);
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GĐ&NCTN, Tòa HC.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Văn Cường